

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XÂY LẬP VÀ VLXD ĐỒNG THÁP**

Số: 12./TTr-BMC-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 6 năm 2023

### **TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022  
đã được kiểm toán và Kế hoạch SXKD năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty

*Kính gửi:* **Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Xây lắp và VLXD Đồng Tháp**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ban hành ngày 18/02/2022;*

*Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-HĐQT ngày 05/6/2023 về việc thống nhất thông qua các nội dung làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.*

Nay, kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 đã được kiểm toán và Kế hoạch SXKD năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty./ (đính kèm Báo cáo)

Trân trọng!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Võ Đình Quốc Huy**

Số: 91/BC-BMC

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 6 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022,  
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023**

Kính gửi: Quý cổ đông.

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-UBND-HC ngày 01/08/2016 của UBND tỉnh Đồng Tháp về phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH một thành viên Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp thành Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp.

Căn cứ quyền hạn, trách nhiệm, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty được nêu tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp.

Căn cứ vào kết quả SXKD đã đạt được trong năm 2022, nhận định tình hình thực tế về kinh tế thị trường, định hướng phát triển và khả năng thực hiện trong thời gian tới. Nay, Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2022, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 bao gồm các nội dung như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

1- Khái quát chung:

Năm 2022, trong khi các chuỗi cung ứng bị đứt gãy do đại dịch COVID-19 chưa kịp phục hồi, xung đột Nga - Ukraine bùng nổ khiến giá năng lượng, hàng hóa tăng mạnh, cùng với chính sách tiền tệ nới lỏng trong giai đoạn đại dịch khiến lạm phát tăng vọt ở nhiều nước, gây ra tình trạng vừa lạm phát, vừa suy giảm kinh tế trên phạm vi toàn cầu.

Trong nước ta, Chính phủ đã chủ động, linh hoạt, kiên định mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiều nhiệm vụ, giải pháp. Nhờ đó, tình hình kinh tế vĩ mô tiếp tục được duy trì ổn định; lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng bình quân cả năm tăng 3,15%; tăng trưởng GDP đạt 8,02%, mức cao nhất trong hơn 10 năm qua.



Đối với Đồng Tháp, mặc dù triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh bất lợi của thị trường, giá cả vật tư, nguyên liệu tăng cao, nhưng với sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành nên nền kinh tế - xã hội của Đồng Tháp tiếp tục duy trì đà tăng trưởng cao, GRDP ước đạt 9,11%. Năm 2022, Đồng Tháp đứng thứ 5 về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI và tiếp tục đứng đầu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

2- Khái quát tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2022:

a- Nhận xét đánh giá:

Năm 2022 là năm thứ sáu Công ty chính thức đi vào hoạt động với mô hình Công ty Cổ phần, năm đầu tiên của nhiệm kỳ 2022-2027. Trong hoàn cảnh khó khăn có nhiều biến động của nền kinh tế, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty cùng với toàn thể người lao động đã tập trung trí tuệ, trí lực nghiên cứu đưa ra các phương án quản lý điều hành doanh nghiệp ngày càng khoa học, luôn phát huy được tính năng động, sáng tạo và mang lại hiệu quả kinh doanh cao, qua đó đã vượt qua rất nhiều khó khăn và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao năm 2022, đã đóng góp không nhỏ vào sự phát triển kinh tế chung của Tỉnh nhà, tăng tích lũy đáng kể về cho Ngân sách Nhà nước và vốn chủ sở hữu hiện có tại Doanh nghiệp, ổn định cuộc sống, thu nhập cho 440 lao động thường xuyên và mang lại nhiều điểm tích cực khác trong suốt thời gian qua.

Các hoạt động SXKD của Công ty từng bước đã được ổn định, các lĩnh vực sản xuất và kinh doanh sản phẩm hiện nay của Công ty đều có mang lại hiệu quả, các sản phẩm như cát đá các loại, bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, công bê tông ly tâm, bất động sản... đã có uy tín và thương hiệu trên thị trường. Tuy nhiên, vẫn có một số lĩnh vực hoạt động chưa mang lại hiệu quả. Qua đó, ghi nhận có những thuận lợi và khó khăn thách thức cơ bản như sau:

- Thuận lợi:

Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Đồng Tháp, các Sở ban ngành của Tỉnh trong công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp, luôn hỗ trợ, theo dõi, động viên khuyến khích Công ty ngày càng phát triển.

Công ty luôn chấp hành đúng Quy định Pháp luật trong mọi hoạt động kinh doanh và trong các mặt khác có liên quan. Luôn phát huy thế mạnh kể cả về năng lực, kinh nghiệm và tài chính, quán triệt tốt chủ trương thực hành tiết kiệm nhằm tăng năng suất, hạ giá thành. Xây dựng và duy trì thường xuyên mối quan hệ tốt với khách hàng, tạo cầu nối giữa nhà cung cấp và người tiêu dùng. Tình hình tài chính minh bạch, cân đối sử dụng tốt đồng vốn, không để xảy ra thất thoát tài sản. Sự đoàn kết, phối hợp tốt giữa các bộ phận cùng nhau phát triển.

Sự đoàn kết, tâm huyết trong điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, tư tưởng chính trị của người lao động được giữ vững, nhiệt tình trong công

tác, có nguồn thu nhập ổn định, được hưởng quyền lợi công bằng và đầy đủ mọi chế độ theo quy định.

- Khó khăn, thách thức:

Công tác đầu tư gặp vướng mắc về thủ tục kéo dài dẫn đến một số khu đất đầu giá, cụm công nghiệp chưa thể đưa vào khai thác làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty.

Giá nhiên liệu, nguyên vật liệu thường xuyên biến động theo chiều hướng tăng làm ảnh hưởng đến giá thành đầu vào cũng như sự cạnh tranh về giá bán sản phẩm ở nhiều mặt hàng, cơ chế thanh toán, hoa hồng,... từ các thành phần kinh tế khác nên các đơn vị phải linh hoạt trong việc hạ giá thành sản phẩm để cạnh tranh dẫn đến hiệu quả kinh doanh ở một số lĩnh vực, nhất là ở lĩnh vực kinh doanh VLXD, bê tông tươi, đấu thầu thi công... chưa đạt theo kỳ vọng.

Một số phương tiện, trang thiết bị đã cũ, lạc hậu, thường xuyên hư hỏng,.. Công ty đã đẩy mạnh công tác đầu tư mới nhưng vẫn chưa đáp ứng đầy đủ, kịp thời với nhu cầu thực tiễn và tốc độ phát triển như hiện nay.

b- Kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2022:

(Phụ lục 1 kèm theo)

c- Công tác đầu tư hình thành tài sản cố định trong năm 2022:

(Phụ lục 2 kèm theo)

d- Đầu tư tài chính:

STT	TÊN TỔ CHỨC KINH TẾ	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (Tr.đồng)	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>Đầu tư vào Công ty con</b>		
1	Công ty CP Vận tải BMC-ĐT	11.100	918.000 CP
2	Công ty CP Tư Vấn Thiết kế BMC	564,8	271.700 CP
<b>II</b>	<b>Đầu tư dài hạn khác</b>		
1	Công ty CP Docimexco	1.192,4	77.170 CP

140  
CÔNG T  
PHAI  
Y LẬP V  
U XÂY D  
NG THÁP  
NG T

## PHẦN THỨ HAI

### KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

1/ Xác định ngành nghề:

a- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Khai thác cát; san lấp mặt bằng; mua bán vật liệu xây dựng, bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, công bê tông li tâm.
- Thi công xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, công trình công cộng.
- Đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp.
- Kinh doanh bất động sản.

b- Ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:

- Thử nghiệm cơ lý vật liệu xây dựng, kiểm định chất lượng xây dựng.
- Cơ khí sửa chữa.

2/ Xác định mục tiêu chính:

- Tiếp tục phát huy, duy trì sự ổn định cần thiết đã có được từ nhiều năm nay của Công ty và phấn đấu chiếm ưu thế hơn nữa trong cạnh tranh đối với thị trường trong tỉnh, tiếp tục duy trì tốt với khách hàng truyền thống và thu hút nguồn khách hàng mới. Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới như: cát sạch, gạch không nung, ... từng bước đưa vào hoạt động và mở rộng địa bàn hoạt động SXKD sang các tỉnh lân cận.

- Tiếp tục thực hiện tốt nhất phương châm của Công ty gồm:

- + Đối với các lĩnh vực hoạt động: “Uy tín - Chất lượng - An toàn”.
- + Đối với người lao động: “Nhiệt tình - Năng động - Sáng tạo - Hiệu quả”.
- + Đối với khách hàng: “Đi cùng bạn trên bước đường an cư - lạc nghiệp”.

3/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023:

*(Phụ lục 3 kèm theo)*

4/ Kế hoạch đầu tư trang thiết bị dự kiến:

*(Phụ lục 4 kèm theo)*

5/ Kế hoạch triển khai đầu tư các dự án năm 2023:

*(Phụ lục 5 kèm theo)*

6/ Giải pháp thực hiện:

Năm 2023 sẽ là năm tiếp tục gặp phải rất nhiều khó khăn, thách thức cho Công ty do nhiều nguyên nhân, do đó phải thực hiện tốt các giải pháp sau đây:

- Tập trung nghiên cứu, triển khai xây dựng đề án tái cơ cấu giai đoạn 2021-2025 của Công ty trình UBND tỉnh phê duyệt làm căn cứ để thực hiện.

- Phối hợp cùng các Sở, Ban, Ngành có liên quan nhanh chóng tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục còn kéo dài để sớm đưa các dự án vào khai thác phục vụ cho công tác SXKD trong những năm tiếp theo.

- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới ở nhiều lĩnh vực hoạt động để đưa vào sản xuất kinh doanh nhằm đáp ứng tốt hơn cho nhu cầu thị trường. Nắm bắt thông tin kịp thời, lắng nghe ý kiến từ việc khảo sát thị trường, khách hàng, đối thủ cạnh tranh. Tiếp tục giữ vững, đẩy mạnh phát triển các mặt hàng đang có lợi thế về uy tín như: Cát, đá xây dựng các loại, bê tông tươi, bê tông nhựa nóng, ...

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, đổi mới vào cơ sở hạ tầng và phương tiện thiết bị; Tập trung trọng tâm vào tìm hiểu và phát triển các dự án mới trong các lĩnh vực như: các cụm, khu công nghiệp, bất động sản.... Tăng cường công tác kiểm tra và giám sát các công trình, dự án đầu tư, bảo đảm tuân thủ đúng Quy định của Pháp luật. Tập trung tổ chức thực hiện hoàn thành tốt các dự án, công trình thi công đang triển khai một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất nhằm tạo nguồn vốn để tiếp tục tái đầu tư, triển khai thực hiện các dự án mới.

- Công tác tổ chức sản xuất, kinh doanh cần liên tục có nhiều giải pháp, sáng kiến cải tiến nhằm nâng cao năng suất, nghiên cứu áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất; tiết kiệm tối đa các chi phí không cần thiết nhằm hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Ban lãnh đạo công ty chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực, thường xuyên tổ chức, cử người lao động tham gia thông qua các lớp đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, an toàn lao động nhằm thay đổi nhận thức và tầm nhìn, nâng cao khả năng chuyên môn, tạo tính chuyên nghiệp cho người lao động. Luôn khuyến khích, động viên và khen thưởng kịp thời cho những cá nhân hay tập thể có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tiếp tục chăm lo đời sống cho người lao động một cách tốt nhất.

Trên đây là nội dung Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp xin thông qua đại hội đồng cổ đông.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Lưu hồ sơ Đại hội.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Hữu Phước**



## PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Báo cáo số 11/BC-BMC ngày 05/6/2023)

Kết quả hoạt động SXKD thực hiện năm 2022: (được tính từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022)

ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU CƠ BẢN	KẾ HOẠCH NĂM 2022	THỰC HIỆN NĂM 2022	TỶ LỆ THỰC HIỆN
1	2	3	5	6
<b>I</b>	<b>Kết quả SXKD năm 2022</b>			
1	Tổng doanh thu	700.000	613.276	87,61%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	120.000	108.462	90,39%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	96.000	86.846	90,46%
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>96.000</b>	<b>86.846</b>	
1	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	28.597	25.811	
2	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi	15.156	13.457	
a	- Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động	14.400	13.027	
b	- Quỹ khen thưởng cho Viên chức quản lý	756	430	
3	Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT Công ty	192	173	
4	Chia cổ tức cho các cổ đông	52.055	47.405	
5	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ được chia cổ tức	13,49%	12,28%	
<b>III</b>	<b>Nộp Ngân sách Nhà nước</b>	<b>165.000</b>	<b>235.440</b>	
<b>IV</b>	<b>Quỹ tiền lương</b>	<b>113.800</b>	<b>101.125</b>	
1	Quỹ lương Viên chức quản lý	6.048	5.164	
2	Quỹ lương người lao động	107.752	95.961	
<b>V</b>	<b>Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN còn lại năm 2021</b>		<b>2.575</b>	
1	Kết hợp chia cổ tức cùng với năm 2022		2.537	
2	Bổ sung Quỹ đầu tư phát triển		38	
<b>VI</b>	<b>Tổng hợp trích Quỹ đầu tư phát triển và chia cổ tức cho cổ đông năm 2022</b>			
1	Tổng hợp trích quỹ đầu tư phát triển		25.849	
2	Tổng hợp chia cổ tức cho cổ đông năm 2022		49.942	
3	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ được chia cổ tức		12,94%	



## PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Báo cáo số 91/BC-BMC ngày 05/6/2023)

**Công tác đầu tư hình thành tài sản cố định trong năm 2023:**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	DANH MỤC ĐẦU TƯ	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (Tr.đồng)	GHI CHÚ
1	Khuôn ống cống D1000x4m, 01 đầu loe	245,78	NMBT
2	Hạ tầng khu công nghiệp TQT ( hàng rào BTCT đường N1, bờ kè, công viên cây xanh)	250,42	VPCT
3	Hạ tầng Khu công nghiệp Trần Quốc Toàn ( hồ ứng phó sự cố môi trường, hệ thống quan trắc tự động)	1.998,54	VPCT
4	Xe ô tô tải tự đổ nhãn hiệu Kamaz 66H 02046	1.097,27	CHXV
5	Hàng rào Nhà máy bê tông	232,55	VPCT
6	Xe lu rung hiệu DYNAPAC	354	XNXD
7	Xe tải ben TMT	408,64	XNXD
8	Máy càn cầu 09 (Động cơ đã qua sử dụng hiệu MITSUBISHI)	165	CHXV
9	Hệ thống sàng cát khô CHKD VLXD Cao Lãnh	256,24	CHCL
<b>TỔNG GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ</b>		<b>5.008,44</b>	
<b>Bằng chữ : Năm tỷ không trăm lẻ tám triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng</b>			





### PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Báo cáo số 91/BC-BMC ngày 05/6/2023)

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023:

STT	CHỈ TIÊU CƠ BẢN	ĐVT	GIÁ TRỊ
<b>I</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>Đồng</b>	<b>386.000.000.000</b>
1	Vốn điều lệ được chia cổ tức	Đồng	385.954.000.000
2	Cổ phiếu quỹ của Công ty	Đồng	46.000.000
<b>II</b>	<b>Kế hoạch hoạt động SXKD NĂM 2023</b>		
1	Tổng doanh thu	Đồng	750.000.000.000
2	Tổng chi phí	Đồng	651.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	135.000.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	27.000.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	108.000.000.000
<b>III</b>	<b>Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>Đồng</b>	<b>108.000.000.000</b>
1	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (30% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)	Đồng	32.400.000.000
2	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	16.950.000.000
a	- Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động (15% trên lợi nhuận sau thuế TNDN)	Đồng	16.200.000.000
b	- Quỹ khen thưởng Viên chức quản lý Công ty	Đồng	750.000.000
3	Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT Công ty	Đồng	186.000.000
4	Chia cổ tức cho các cổ đông (Trích 48,24% trên lợi nhuận sau thuế TNDN, tương đương 13,5% trên Vốn điều lệ được chia cổ tức)	Đồng	52.104.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	6.360.000.000
<b>IV</b>	<b>Quỹ tiền lương</b>	<b>Đồng</b>	<b>124.266.000.000</b>
1	Quỹ lương Viên chức quản lý Công ty	Đồng	6.048.000.000
2	Quỹ lương người lao động	Đồng	118.218.000.000



#### PHỤ LỤC 4

(Kèm theo Báo cáo số 91/BC-BMC ngày 05/6/2023)

#### Kế hoạch đầu tư trang thiết bị năm 2023:

STT	TÊN PHƯƠNG TIỆN - THIẾT BỊ	ĐVT	ĐẶC ĐIỂM – CHUNG LOẠI NHÀ SẢN XUẤT	SỐ LƯỢNG	CHI PHÍ DỰ KIẾN ĐẦU TƯ (đồng)
1	Xe cuốc bánh hơi	Chiếc	KOMISU	01	1.120.000.000
2	Xe đầu kéo	Chiếc	NSX: Hàn Quốc	01	1.500.000.000
3	Lắp đặt 03 si-lô chứa xi măng	Bộ	Sức chứa 60-80 tấn	03	1.200.000.000
4	Cải tạo nâng công suất trạm bê tông	Trạm	Năng suất từ 30 lên 60 m <sup>3</sup> /giờ	01	300.000.000
5	Bình máy nén khí	Bộ	Bình máy nén khí 1.000 lít và đầu máy nén khí pit-tông	01	30.000.000
6	Vỏ khuôn công các loại	cái	Phi 600, 800, 1000	08	1.200.000.000
7	Máy vi tính để bàn	Bộ	Phục vụ SXKD	03	24.000.000
8	Trạm trộn bê tông tươi	Trạm	Công suất 120 m <sup>3</sup> /h	01	4.500.000.000
9	Xe bồn vận chuyển bê tông	Chiếc	Thể tích bồn 8-10m <sup>3</sup>	01	1.500.000.000
10	Máy cắt plastma	Bộ	Công suất 150A-200A	01	200.000.000
11	Xe tải ben	Chiếc	4,99 tấn hiệu Thaco Forland – FD990	02	1.020.000.000
12	Xe tải ben	Chiếc	2,5 tấn hiệu Thaco Forland – FD490	01	370.000.000

STT	TÊN PHƯƠNG TIỆN - THIẾT BỊ	ĐVT	ĐẶC ĐIỂM - CHủng LOẠI NHÀ SẢN XUẤT	SỐ LƯỢNG	CHI PHÍ DỰ KIẾN ĐẦU TƯ
13	Sà lan đặt cầu và cần cầu khai thác cát	Bộ	Hiệu American, Bucyrus từ 71B trở lên hoặc hiệu khác tương tự	03	21.000.000.000
14	Máy nổ	cái	Hiệu Mitsubishi, ISUZU, Cumin, Hino,.. hoặc các hiệu khác công suất từ 450 đến 700 HP	06	3.000.000.000
<b>Tổng cộng:</b>					<b>36.964.000.000</b>

Bằng chữ: Ba mươi sáu tỷ chín trăm sáu mươi bốn triệu đồng.

Nguồn vốn đầu tư: được trích từ Quỹ đầu tư phát triển và vốn huy động khác.

Trên cơ sở dự kiến kế hoạch đầu tư này, Công ty sẽ tính toán, phân bổ để thực hiện đầu tư phát triển cho phù hợp.



## PHỤ LỤC 5

(Kèm theo Báo cáo số 91/BC-BMC ngày 05/6/2023)

### Kế hoạch triển khai đầu tư các dự án trong năm 2023:

STT	TÊN DỰ ÁN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ	ĐVT	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ NĂM 2023	GHI CHÚ
1	Dự án Khu công nghiệp Tân Kiều, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. (Dự án triển khai từ 2019-2023 với tổng giá trị đầu tư là 1.266 tỷ đồng (trong đó vốn Công ty là 790 tỷ đồng))	Đồng	179.000.000.000	
2	Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập, xã Tân Lập, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.	Đồng	1.500.000.000	
3	Dự án DONGTHAP-BMC Nam Sông Tiền, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (Nguồn vốn đầu tư: được trích từ Quỹ đầu tư phát triển và vốn huy động khác)	Đồng	10.000.000.000	(Nguồn vốn đầu tư: được trích từ Quỹ đầu tư phát triển và vốn huy động khác)
3	Dự án cải tạo mở rộng Bờ kè neo đậu tại XN Cơ khí SC và CH Trần Quốc Toàn, phường 11, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	Đồng	1.130.000.000	
4	Công trình cải tạo sửa chữa trụ sở làm việc văn phòng Công ty	Đồng	2.000.000.000	
5	Quy hoạch chi tiết, đề xuất đầu tư dự án KDC TT Cái Tàu Hạ- An Nhơn, huyện Châu Thành, Đồng Tháp	Đồng	1.280.000.000	
6	Quy hoạch chi tiết, đề xuất đầu tư dự án TĐC đường Nguyễn Văn Tre, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	Đồng	750.000.000	

STT	TÊN DỰ ÁN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ	ĐVT	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ NĂM 2023
7	Quy hoạch phân khu Rạch Chanh – Mỹ Phú phục vụ phê duyệt QHCT TĐC đường Nguyễn Văn Tre, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	Đồng	1.250.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>		Đồng	<b>196.910.000.000</b>
<b>Bảng chữ: Một trăm chín mươi sáu tỷ chín trăm mười triệu đồng</b>			

Trên cơ sở dự kiến kế hoạch đầu tư này, Công ty sẽ tính toán, phân bổ để thực hiện triển khai đầu tư phù hợp.